TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 08/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Hồng Diện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng Seo Chử và bà Long Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Giàng Mạnh Vàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/HSST-QĐ, ngày 24/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khắc T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1972, tại huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT: Tổ 5, phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc T1 (đã chết) và bà Hồ Thị T2, sinh năm 1947; Bị cáo có vợ là chị Vũ Thị N và 01 con, sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2020 đến ngày 05/11/2020 được Cơ quan điều tra thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Hảng Seo L (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1991, tại huyện MK, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKHKTT: Thôn TCP, xã TNC, huyện MK, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hảng Seo T3, sinh năm 1965 và bà Tráng Thị D, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Ly Seo D1 và 03 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2020 đến ngày 05/11/2020 được Cơ quan điều tra thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hảng Seo L: Bà Hoàng Thị Diễm Hằng, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Ly Seo D1; địa chỉ: Thôn TCP, xã TNC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị L1; địa chỉ: Bản LT, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Vắng mặt.

+ Bà Tráng Thị D địa chỉ: Thôn TCP xã TNC, huyện MK, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông cho chị Ly Seo D1 và bà Tráng Thị Di*: Anh Hạng Seo Sèng, địa chỉ: Thôn Thào Chư Pến, xã Tả Ngài Chồ, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 12/2017, Trần Thị L1 sang Trung Quốc lấy chồng. Đến tháng 9 năm 2020 Trần Thị L1 có nhu cầu về thăm bố mẹ tại tỉnh Lai Châu, Việt Nam. Qua người quen, L1 đã liên hệ với Nguyễn Khắc T đưa L1 về Việt Nam với số tiền 2000 nhân dân tệ. Nguyễn Khắc T liên hệ với Hảng Seo L (là người quen của T), nhờ L đưa L1 về Việt Nam, được L nhận lời. Sau đó L liên hệ với một người tên Giàng Gieo ở bên Trung Quốc, nhờ Gieo đưa L1 từ huyện Mã Quan, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc về Việt Nam qua đường mòn thuộc thôn TCP, xã TNC, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai với tiền công là 800 nhân dân tệ. Khoảng 10 giờ ngày 04/10/2020, Giàng Gieo đi mô tô đưa L1 từ Mã Quan, Vân Nam, Trung Quốc đến khu vực biên giới tiếp giáp với Việt Nam, sau đó đưa L1 đi bộ theo lối mòn lên khu vực biên giới, cách mốc 158 khoảng 01 km giao cho L. Chị L1 trả Giàng Gieo 800 nhân dân tệ, trả cho L 600 nhân dân tệ. Sau đó L đưa L1 đi bộ xuống đường tuần tra, dùng xe mô tô chở L1 đi đến gần trạm kiểm soát của Đồn biên phòng Pha Long bảo mẹ đẻ là bà Tráng Thị D đưa L1 về nhà

mình tại thôn TCP, xã TNC, đồng thời đưa cho bà D số tiền 600 nhân dân tệ, còn L đi xe máy về nhà trước. Sau khi bà D đưa L1 về đến nhà, L bảo vợ là chị Ly Seo D1 đưa L1 ra khu vực Đài tưởng niệm xã TNC giao cho Nguyễn Khắc T để T đưa chị L1 đi ra thành phố Lào Cai. Khi T chở L1 đi đến khu vực tổ dân phố Mã Tuyển, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương thị bị cơ quan công an bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Trần Thị L1: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5, mầu xanh, đã qua sử dụng; 01 một chứng minh nhân dân và 01 giấy thông hành mang tên Trần Thị L1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho L1 ngày 03/11/2020.

- Thu giữ của Nguyễn Khắc T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ANP, mầu đỏ xám, đã qua sử dụng, số khung 12068Y610186, số máy HC12E0231432, BKS: 24B1 – 983.23; 01 giấy đăng ký xe số 030350 mang tên Vũ Tuyết Lan; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Massttel FaMi, mầu đen, viền đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J8, mầu vàng cát, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 063107597 mang tên Nguyễn Khắc T. Đối với chiếc xe mô tô kèm theo giấy tờ xe, cơ quan điều tra đã xác định được là tài sản của chị Vũ Tuyết Lan cho bị cáo T mượn, chị Lan không biết T dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ xe cho chị Lan vào ngày 10/11/2020.

- Thu giữ của Hảng Seo L: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, mầu đen đỏ, đã qua sử dụng, BKS: 24B1-248.51 kèm 01 giấy đăng ký xe mang tên Ly Seo D1; 01 giấy phép lái xe mang tên Hảng Seo L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO FLS, mầu trắng, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim và thu giữ của Ly Seo D1 số tiền 600 nhân dân tệ.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS - P1, ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, truy tố Nguyễn Khắc T, Hảng Seo L về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo khoản 1, Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội " Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép". Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 348; Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, được khấu trừ 30 ngày tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 348; Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Hảng Seo L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khắc T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hảng Seo L đồng ý với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm tù cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa chị Ly Seo D1 đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, mầu đen đỏ, đã qua sử dụng, BKS: 24B1-248.51 kèm giấy đăng ký xe mang tên Ly Seo D1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc T, Hảng Seo L đều khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận do hám lợi nên ngày 04/10/2020 các bị cáo Nguyễn Khắc T và Hảng Seo L đã tổ chức đón, đưa Trần Thị L1 nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam qua khu vực

biên giới, cách mốc 158 khoảng 01 km. Bị cáo L được hưởng số tiền 600 nhân dân tệ, còn bị cáo T sau khi đưa L1 ra đến thành phố Lào Cai thì được hưởng 600 nhân dân tệ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc T, Hảng Seo L đã cấu thành tội: Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng tính chất giản đơn. Các bị cáo nhận thức được việc muốn nhập cảnh vào Việt Nam mà không được sự đồng ý của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Nhưng vì hám lợi nên các bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất, nhập cảnh của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, nhất là tại thời điểm Nhà nước ta cấm xuất, nhập cảnh để phòng, chống dịch Covid -19. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo:

* Đối với Nguyễn Khắc T là người chủ mưu, rủ rê, lôi kéo Hảng Seo L cùng thực hiện hành vi phạm tội; là người liên lạc trực tiếp và mặc cả giá tiền với Trần Thị L1, đồng thời là người trực tiếp dùng xe mô tô đón L1 từ xã Tả Ngài Chồ để đưa ra thành phố Lào Cai. Bị cáo chưa được L1 trả tiền công là ngoài ý muốn vì bị cáo và L1 bị bắt khi chưa kịp ra thành phố Lào Cai. Do vậy bị cáo T phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

* Đối với Hảng Seo L mặc dù ban đầu được bị cáo T rủ rê, L không đồng ý, nhưng sau khi được hứa trả công 600 nhân dân tệ thì bị cáo đồng ý thực hiện việc phạm tội. Bị cáo là người liên hệ với người quen là Giàng Gieo bên Trung Quốc để đón chị L1 từ Mã Quan – Vân Nam – Trung Quốc lên khu vực biên giới giao cho bị cáo để bị cáo giao chị L1 cho T. Vì vậy bị cáo giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có bố là ông Nguyễn Khắc Toàn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Hảng Seo L có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo có bà nội là bà Ma Thị Pằng có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo quyết định số 49, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính Phủ. Chính quyền địa phương xã Tả Ngài Chồ có ý kiến đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, hiện đang phải nuôi bố mẹ và 03 con nhỏ; sau khi bị bắt gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 600 nhân dân tệ do bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn có khả năng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Đối với các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên là Giàng Gieo, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với bà Tráng Thị D (là mẹ đẻ của L) là người đã giúp L đưa chị L1 từ đường tuần tra biên giới về nhà mình và chị Ly Seo D1 (là vợ của L) đã đưa L1 từ nhà L ra Đài tưởng niệm xã Tả Ngài Chồ giao cho Nguyễn Khắc T. Nhưng bà Tráng Thị D và chị Ly Seo D1 không biết Trần Thị L1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, không biết số tiền 600 nhân dân tệ của L đưa cho là do L phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Trần Thị L1 đã có hành vi nhập cảnh trái phép, nhưng do vi phạm lần đầu nên Công an tỉnh Lào Cai đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại chị Trần Thị L1 01 điện thoại di động hiệu

OPPO A5, mầu xanh, đã qua sử dụng; 01 một chứng minh nhân dân và 01 giấy thông hành mang tên Trần Thị L1; Trả cho chị Vũ Tuyết Lan 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe ANP, mầu đỏ xám, đã qua sử dụng, số khung 12068Y610186, số máy HC12E0231432, BKS: 24B1 – 983.23 kèm 01 giấy đăng ký xe số 030350 theo các ngày 03/11/2020 và ngày 10/11/2020 xét thấy là phù hợp.

Đối với tài sản thu giữ của Nguyễn Khắc T gồm 01 điện thoai di động nhãn hiệu Massttel FaMi, mầu đen, viền đỏ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0822233751; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J8, mầu vàng cát, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0903266770. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc với chị L1 và bị cáo L nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 063107597 mang tên Nguyễn Khắc T là giấy tờ cá nhân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tài sản thu giữ của Hảng Seo L gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, mầu đen đỏ, đã qua sử dụng, BKS: 24B1-248.51 kèm giấy đăng ký xe mang tên Ly Seo D1, đã xác định được là tài sản riêng của chị Ly Seo D1. Việc bị cáo dùng xe mô tô này vào việc phạm tội chị D1 không biết nên cần trả lại cho chị Ly Seo D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO FLS, mầu trắng, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim, 01 sim điện thoại của nhà mạng Vinaphone, có các số thuê bao 0855020352, 01 sim điện thoại của nhà mạng Trung Quốc. Đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với bị cáo T và Giàng Gieo trong việc đón, đưa chị L1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 giấy phép lái xe mang tên Hảng Seo L cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 600 nhân dân tệ chị Ly Seo D1 giao nộp cho cơ quan điều tra là tiền do bị cáo L phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] *Xét quan điểm của Kiểm sát viên và quan điểm bào chữa của người bào chữa:* Xét thấy tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hảng Seo L mức án là phù hợp nên chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị của người bào chữa.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T và bị cáo Hảng Seo L phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ 30 ngày tạm giữ, tạm giam.

Căn cứ khoản 1 Điều 348, Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hảng Seo L 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hảng Seo L cho Ủy ban nhân dân xã Tả Ngài Chồ, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản thu giữ của Hảng Seo L gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO FLS, mầu trắng, đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại của Nguyễn Khắc T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel FaMi P25, màu đen, viền đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J8, màu vàng cát, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Ly Seo D1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX, mầu đen đỏ, đã qua sử dụng, BKS: 24B2 - 248.51 mang tên Ly Seo D1. Trả lại cho bị cáo Hảng Seo L 01 giấy phép lái xe mang tên Hảng Seo L. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc T 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Khắc T.

(Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2020).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600 (Sáu trăm) nhân dân tệ của Hảng Seo L do phạm tội mà có. Xác nhận số tiền này đã được nộp vào

tài khoản của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai, số tài khoản 3949.0.9051175 ngày 03/11/2020 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Khắc T và bị cáo Hảng Seo L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo, NBC;
- Công an huyện Mường Khương (2 bản) ;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hồng Diện